UBND THÀNH PHỐ TỪ SƠN
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2024

Số: 18/TB-HĐXT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Từ Sơn, ngày 14 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra sát hạch đối với thí sinh tham dự kỳ xét tuyển viên chức ngành y tế thành phố năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ, về ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội qui thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét nâng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 07/11/2024 của UBND thành phố Từ Sơn về xét tuyển viên chức Trung tâm Y tế thành phố Từ Sơn năm 2024 (đã được Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh phê duyệt tại Quyết định số 696/QĐ-SNV ngày 13/11/2024);

Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Từ Sơn, về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức ngành y tế của UBND thành phố năm 2024;

Căn cứ kết quả vấn đáp sát hạch và kết quả Phiên họp Hội đồng xét tuyển viên chức ngành y tế thành phố ngày 13/01/2025;

Hội đồng xét tuyển viên chức ngành y tế thành phố năm 2024 thông báo kết quả kiểm tra sát hạch thông qua vấn đáp đối với thí sinh tham dự kỳ xét tuyển viên chức ngành y tế thành phố như sau:

(Chi tiết theo danh sách đính kèm)

Mọi ý kiến, thắc mắc phản ánh về Hội đồng xét tuyển viên chức ngành y tế thành phố Từ Sơn (qua Phòng Nội vụ thành phố), số điện thoại: 0222.3835.114 để được giải đáp.

Hội đồng xét tuyển viên chức ngành y tế thành phố thông báo để thí sinh biết./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- Ban Giám sát tỉnh;
- Ban Giám sát thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND tp;
- Thành viên Hội đồng xét tuyển;
- Cổng thông tin điện tử tp (đăng tải);
- Các thí sinh trong danh dách;
- Lưu: HĐXT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Đàm Thế Sử

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH Y TẾ NĂM 2024

BẢNG TỔNG HỢP
KẾT QUẢ VẤN ĐÁP VÒNG 2 KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ THÀNH PHỐ NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 18/TB-HĐXT ngày 14/01/2025 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm tuyển dụng	Mã số dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Ghi chú
				Nam	Nữ								
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=10+11*	*13*
1	01	Ngô Văn	Diện	09/12/1998		Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		60		60	
2	02	Lâm Hữu	Đức	15/10/1998		Phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		81		81	
3	03	Nguyễn Thị	Hạnh		26/3/1999	Xã Giang Sơn, huyện Gia Bình	Bác sĩ (hạng III)	YT01		86.5		86.5	
4	04	Ngô Minh	Hiếu	18/9/1995		Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		75.5		75.5	
5	05	Vũ Trung	Hiếu	28/8/1999		Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		85		85	
6	06	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		29/01/1999	Phường Trang Hạ, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		60		60	
7	07	Nguyễn Thị	Hường		21/7/1999	Xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành	Bác sĩ (hạng III)	YT01		30		30	
8	08	Lê Thị Phương	Lan		10/3/2000	Xã Kim Chung, huyện Đông Anh	Bác sĩ (hạng III)	YT01		50		50	
9	09	Ngô Đức	Long	22/5/2000		Phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01	Tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị	81	5	86	
10	10	Dương Đình	Thanh	01/3/1999		Phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		82.5		82.5	

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm tuyển dụng	Mã số dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Ghi chú
				Nam	Nữ								
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=10+11*	*13*
11	11	Nguyễn Thị Hương	Thảo		20/02/1997	Phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh	Bác sĩ (hạng III)	YT01		85.5		85.5	
12	12	Nguyễn Quang	Thắng	11/9/1997		Xã Việt Hùng, thị xã Quế Võ	Bác sĩ (hạng III)	YT01		Bỏ thi		Bỏ thi	
13	13	Trương Văn	Trường	04/6/1998		Phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		Bỏ thi		Bỏ thi	
14	14	Nguyễn Thị	Vân		26/4/2000	Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Bác sĩ (hạng III)	YT01		46.5		46.5	
15	15	Nguyễn Thị Thanh	Bình		11/12/1991	Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng III	YT02		76		76	
16	16	Vũ Hoài	Linh		28/7/2001	Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng III	YT02		69		69	
17	17	Ngô Thị	Minh		15/3/1997	Phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng III	YT02		86.5		86.5	
18	18	Nguyễn Thị	Phúc		25/6/1997	Xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành	Điều dưỡng hạng III	YT02		56		56	
19	19	Nguyễn Thị	Tần		01/9/2001	Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng III	YT02		84.5		84.5	
20	20	Bùi Thiên	Trang		16/12/2001	Phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng III	YT02		79		79	
21	21	Nguyễn Thị	Vân		14/01/1998	Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng III	YT02		60		60	
22	22	Trần Thị Quỳnh	Mai		29/3/2000	Phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh	Kỹ thuật y hạng III	YT03		84.5		84.5	
23	23	Tạ Minh	Ngọc	25/5/1984		Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn	Bác sỹ (hạng III)	YT04	Con TB	Bỏ thi		Bỏ thi	

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm tuyển dụng	Mã số dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Ghi chú
				Nam	Nữ								
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=10+11*	*13*
24	24	Tạ Tường	Vi		02/11/1999	Phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn	Bác sỹ (hạng III)	YT04		81.5		81.5	
25	25	Ngô Thị Ngọc	Anh		25/4/1995	Phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn	Bác sỹ (hạng III)	YT05		84.5		84.5	
26	26	Nguyễn Đức	Hướng	20/02/1984		Xã Song Hồ, thị xã Thuận Thành	Bác sỹ (hạng III)	YT05		81		81	
27	27	Nguyễn Thị	Trang		10/11/1997	Phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn	Bác sỹ (hạng III)	YT05		81.5		81.5	
28	28	Dương Thu	Hà		07/9/2002	Phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		70		70	
29	29	Ngô Thị	Hạnh		05/12/1990	Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		74		74	
30	30	Nguyễn Lệ	Hằng		14/7/1990	Phường Phù Lương, thị xã Quế Võ	Điều dưỡng hạng IV	YT06		74		74	
31	31	Dương Thị	Hoa		11/3/1996	Phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		52.5		52.5	
32	32	Nguyễn Thị Hồng	Huế		03/7/1999	Phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		52.5		52.5	
33	33	Nguyễn Thị	Linh		15/12/1995	Phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		Bỏ thi		Bỏ thi	
34	34	Nguyễn Thị	Ngà		08/3/1995	Phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		77		77	
35	35	Ngần Minh	Phương		29/11/1992	Xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì	Điều dưỡng hạng IV	YT06	DT Thái	77.5	5	82.5	

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm tuyển dụng	Mã số dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Ghi chú
				Nam	Nữ								
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12=10+11	13
36	36	Nguyễn Đăng	Thành	26/8/2000		Phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh	Điều dưỡng hạng IV	YT06		75		75	
37	37	Nguyễn Diệu	Thu		17/6/2001	Xã Đông Thọ, huyện Yên Phong	Điều dưỡng hạng IV	YT06		42		42	
38	38	Nguyễn Thu	Uyên		01/02/1998	Phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn	Điều dưỡng hạng IV	YT06		47.5		47.5	
39	39	Nguyễn Đức	Anh	10/9/2000		Phường Trang Hạ, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		80		80	
40	40	Tạ Đức	Biển	29/4/1992		Phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		59.5		59.5	
41	41	Dương Thị	Dự		05/8/1994	Phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		61		61	
42	42	Bùi Thu	Hằng		13/6/2001	Phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		82		82	
43	43	Nguyễn Thị	Hằng		18/01/1982	Phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		85		85	
44	44	Nguyễn Thị Thu	Hiền		03/01/1991	Xã Đại Đồng, huyện Tiên Du	Dược sỹ hạng IV	YT07		Bỏ thi		Bỏ thi	
45	45	Dương Thị	Hiếu		08/6/1992	Phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		75		75	
46	46	Nguyễn Thị Trà	My		20/01/2000	Xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du	Dược sỹ hạng IV	YT07		50		50	
47	47	Nguyễn Thị	Phương		15/12/1995	Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		Bỏ thi		Bỏ thi	
48	48	Nguyễn Thị	Quyên		27/01/1999	Phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		64		64	

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm tuyển dụng	Mã số dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Ghi chú
				Nam	Nữ								
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=10+11*	*13*
49	49	Bùi Thị	Tuyên		27/11/1997	Xã Phú Hòa, huyện Lương Tài	Dược sỹ hạng IV	YT07		82.5		82.5	
50	50	Phan Văn	Thư	10/7/2000		Phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		82.5		82.5	
51	51	Phạm Thị Quỳnh	Trang		25/4/2001	Phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		69		69	
52	52	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang		24/5/1989	Phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn	Dược sỹ hạng IV	YT07		92.5		92.5	

Danh sách này gồm 52 thí sinh./.